

Bản án số: 70/2018/HSST
Ngày 02-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và ông Lò Việt Huân.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Hải N, sinh ngày 04/12/1985 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Đỗ Duy C và bà Lê Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Cảnh T, có 01 con 11 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2017. Có mặt.

2. Nguyễn Đức H, sinh ngày 18/9/1990 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu Y, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Đức T và bà Vũ Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2017. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Huy S, S năm 1972. Trú quán: Tiểu khu K, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1962. Trú quán: Tiểu khu X, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

+ Bà Vũ Thị L, sinh năm 1960. Trú quán: Tiểu khu Y, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H đang làm tại công trình xây dựng nhà anh Đỗ Ngọc M tại tiểu khu X, thị trấn N, huyện M (là em trai của anh N). Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 15/12/2017 H đi bộ từ nhà đến nhà N rủ N đi làm. Khoảng 08 giờ cùng ngày H điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 26G1 – 170.08 của N chở N đến công trình nhà Hà để cùng làm việc, do thời tiết lạnh, mưa không làm việc được nên N rủ H đi tìm trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân, H đồng ý. H điều khiển xe máy BKS 26G1 – 170.08 chở N đi theo hướng Sơn La – Hà Nội, khi đi đến khu vực tiểu khu X, thị trấn N, huyện M thì N quan sát nhà anh Nguyễn Huy S, sinh năm 1972, HKTT: Tiểu khu K, thị trấn N, huyện M khóa cổng bên ngoài không có ai ở nhà, xung quanh nhà anh S không có người ở dễ dàng cho việc đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản nên N bảo H điều khiển xe máy đi đến gần nhà anh S để N vào nhà anh S trộm cắp tài sản, còn H đi đầu quanh đó khi nào N gọi sẽ quay vào đón N, H đồng ý rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực Resort Thảo Nguyên đứng đợi. Sau khi xuống xe máy N đi bộ vào bãi đất trống, trèo lên chiếc thang gỗ đã dựng sẵn ở bờ tường phía sau nhà giáp với núi đá, trèo lên mái tôn nhà anh S, N dùng tay cạy tấm tôn rồi nhảy xuống khu vực bếp và đi vào trong khu vực bếp và đi vào trong nhà lục tìm tài sản ở các phòng ngủ và phòng làm việc của gia đình anh S, N đã trộm cắp được các tài sản gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S5 ở phòng ngủ tầng 1 và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G ở phòng làm việc tầng 2, sau đó N đi lấy một chiếc túi vải màu đen dùng để đựng máy tính và toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được cất giấu vào trong túi rồi N mở cửa phía sau bếp và đi ra ngoài, N lấy điện thoại của N có sim số 0985.865.279 gọi điện thoại cho H số 0983.401.932 bảo H đến đón N. Sau đó N và H đi đến lán nướng nhà N ở tiểu khu X, thị trấn N, huyện M, N đưa H cầm chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S5, ngay sau đó H đã tháo chiếc sim Vinaphone lắp trong điện thoại ra cất vào túi áo khoác đang mặc, còn chiếc đồng hồ N lấy ra đeo vào tay của N, N cất giấu 02 chiếc máy tính xách tay ở đầu giường ngủ trong lán để chờ khi nào có điều kiện thuận lợi mang đi bán, sau đó N và H đi về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày N một mình điều khiển xe máy đến lán nướng lấy chiếc túi đựng 02 chiếc máy

tính xách tay về nhà N cất giấu. Đến khoảng 10 giờ ngày 16/12/2017 N và H mang chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S5 đến cửa hàng mua bán điện thoại của chị Trần Thị T, sinh năm 1987, trú tại: Tiểu khu M, thị trấn N, huyện M bán chiếc điện thoại cho chị Trang với giá 500.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại, H điều khiển xe máy BKS 26G1 – 170.08 chở N đến bản P, xã V, Huyện H, N đã mua được 01 gói Heroin của người dân tộc Mông không quen biết với giá 500.000 đồng, sau khi mua được Heroin N và H đã chia nhau sử dụng hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản anh Nguyễn Huy S đã có đơn trình báo đến cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đề nghị điều tra, xử lý theo quy định. Đến ngày 17/12/2017 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu đã triệu tập Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H đến làm việc, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu, N và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời N đã giao nộp: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius BKS 26G1 – 170.08; 01 chiếc túi vải màu đen; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 222 bên trong lắp sim số 0985.865.279. H giao nộp: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 bên trong lắp sim số 0983.401.932 để phục vụ cho quá trình điều tra vụ án.

Ngày 15/12/2017 cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là gia đình anh Nguyễn Huy S ở Tiểu khu K, thị trấn N, huyện M. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 18/12/2017 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu đã quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với toàn bộ số tài sản mà Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H đã trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Huy S. Tại kết luận định giá số 40/TĐG-TCKH ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu đã xác định: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook vỏ màu bạc, giá trị 6.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion vỏ màu vàng, giá trị 8.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S5 vỏ màu vàng, giá trị 1.000.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G dây đeo được làm bằng kim loại màu trắng, giá trị 1.000.000 đồng. Tổng trị giá là 16.000.000 đồng .

Ngày 20/12/2017 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu đã giao trả toàn bộ tài sản gồm: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G và 01 chiếc túi vải màu đen (đều đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Huy S quản lý, sử dụng; anh S yêu cầu Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại không thu hồi được. Ngày 29/12/2017 đại diện gia đình Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H là bà Lê

Thị T và bà Vũ Thị L đã bồi thường cho anh S, đồng thời bà T và bà L không yêu cầu N và H bồi thường lại số tiền trên.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H phạm tội Trộm cắp tài sản và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hải N từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T và bà Vũ Thị L đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S số tiền 2.000.000 đồng.

Chấp nhận việc bà Lê Thị T và Vũ Thị L không yêu cầu các bị cáo Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H phải hoàn trả số tiền 2.000.000đ đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã giao trả 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G và 01 chiếc túi vải màu đen (đều đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Huy S quản lý, sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tài sản thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius BKS 26G1 – 170.08, 01 chiếc điện thoại di động Nokia 222 của Đỗ Hải N; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 thu giữ của Nguyễn Đức H.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0985.865.279 và 01 sim số 0983.401.932.

5. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H khai nhận hành vi

phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của bị hại, bản kết luận định giá tài sản, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/12/2017 Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H đã có hành vi trộm cắp tài sản là 02 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S5 và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G, tổng tài sản trị giá 16.000.000đ của anh Nguyễn Huy S mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, quy định mức hình phạt tù sáu tháng đến ba năm.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy rằng, bị cáo Đỗ Hải N là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do đó bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Đức H là người giúp sức cho bị cáo N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó bị cáo là đồng phạm trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Hải N, Nguyễn Đức H đã ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội. Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng, các bị cáo đều có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng chất ma túy. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động với gia đình để bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo Đỗ Hải N, Nguyễn Đức H không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về bồi thường dân sự: Đối với việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T và bà Vũ Thị L đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S số tiền 2.000.000 đồng, đồng thời bà T và bà L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường lại số tiền trên, xét là tự nguyện cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G và 01 chiếc túi vải màu đen (đều đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Huy S quản lý, sử dụng là hợp pháp cần chấp nhận.

Đối với tài sản thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius BKS 26G1 – 170.08; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 222 của Đỗ Hải N và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 thu giữ của Nguyễn Đức H là tài sản các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 sim số 0985.865.279 thu giữ của bị cáo N và 01 sim số 0983.401.932 thu giữ của bị cáo H là vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S5, Đỗ Hải N đã bán cho chị Trần Thị T, sau đó chị T đã bán cho một người đàn ông không quen biết, nên không thu hồi được. Quá trình điều tra xác định chị T không biết chiếc điện thoại là do N trộm cắp mà có và không biết danh tính người đàn ông đã mua điện thoại, do đó không đề cập biện pháp xử lý.

Đối với chiếc sim điện thoại Vinaphone mà Nguyễn Đức H đã tháo từ chiếc điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S5 của anh Nguyễn Huy S, quá

trình đi đường H đã làm rơi chiếc sim nêu trên, H không xác định rơi ở khu vực nào, nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để truy tìm.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Đỗ Hải N, do bị cáo không biết lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ điều tra và xử lý.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đỗ Hải N, Nguyễn Đức H phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hải N 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày (18/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày (18/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ L quan bà Lê Thị T và bà Vũ Thị L đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Chấp nhận việc bà Lê Thị T và Vũ Thị L không yêu cầu các bị cáo Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H phải hoàn trả số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã giao trả 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G và 01 chiếc túi vải màu đen (đều đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Huy S quản lý, sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tài sản thu giữ của Đỗ Hải N gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 26G1 – 170.08, sk 298446, sm 298455, xe không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng

cũ và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 222, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức H: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280, vỏ màu vàng.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0985.865.279 và 01 sim số 0983.401.932.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đỗ Hải N, Nguyễn Đức H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh

Mộc Châu, ngày 02 tháng 3 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi: giờ ngày 02/3/2018.

Tại phòng nghị án TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân và ông Đỗ Đình Bản.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2018 đối với:

1. Bị cáo: Đỗ Hải N, S ngày 04/12/1985 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2. Bị cáo: Nguyễn Đức H, S ngày 18/9/1990 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Hải N, Nguyễn Đức H đã phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

- Đối với bị cáo Đỗ Hải N: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Đối với bị cáo Nguyễn Đức H: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hải N tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày (18/12/2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H..... tháng tù
Thời hạn tù tính từ ngày (18/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

- Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ L quan bà Lê Thị T và bà Vũ Thị L đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Chấp nhận việc bà Lê Thị T và Vũ Thị L không yêu cầu các bị cáo Đỗ Hải N và Nguyễn Đức H phải hoàn trả số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đã bồi thường cho anh Nguyễn Huy S.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã giao trả 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Notebook; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu AOLIX AL 7049G và 01 chiếc túi vải màu đen (đều đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Huy S quản lý, sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tài sản thu giữ của Đỗ Hải N gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 26G1 – 170.08, sk 298446, sm 298455, xe không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng cũ và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 222, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức H: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280, vỏ màu vàng.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0985.865.279 và 01 sim số 0983.401.932.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đỗ Hải N, Nguyễn Đức H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày.....tháng.....năm....

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các T viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

